

KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC
CHỦ ĐỀ: TRƯỜNG MẦM NON KIM SƠN CỦA BÉ
LỚP: MG 3 – 4 TUỔI B

Số lượng trẻ trong lớp: 25 trẻ

Số giáo viên/ lớp, tên giáo viên: 2 Giáo viên(Nguyễn Thị Tươi - Phạm Thị Thu Nga)

I. Mục tiêu và nội dung, hoạt động, hình thức tổ chức chăm sóc, nuôi dưỡng:

Mục tiêu	Nội dung trọng tâm cần thực hiện chủ đề	Hoạt động, hình thức tổ chức
Tổ chức ăn, uống		
MT1: Trẻ được ăn theo Chế độ ăn, khẩu phần ăn phù hợp với độ tuổi tại trường. Đảm bảo năng lượng các bữa ăn và tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng theo quy định (Nhu cầu năng lượng tại trường của 1 trẻ trong một ngày chiếm 50 – 55% nhu cầu cả ngày: 615 - 726 Kcal) Trẻ được uống đủ nước phù hợp với độ tuổi (khoảng 1,6 - 2,0 lít/trẻ/ngày (kể cả nước trong thức ăn).	- Trẻ được ăn đủ bữa ăn (bữa chính và một bữa phụ) - Bữa chính buổi trưa cung cấp từ 30% đến 35% năng lượng cả ngày. - Bữa phụ cung cấp khoảng 15% đến 25% năng lượng cả ngày. -Thực đơn hằng ngày, theo tuần, theo mùa -Nước uống thường xuyên trong ngày (nước chín) - Nước uống trong thức ăn - Có nước máy, nước lọc cho trẻ sử dụng, mùa đông trẻ được uống nước ấm ủ trong bình	- HĐ sáng: + Cho trẻ uống bổ sung sữa công thức buổi sáng - HĐ ăn trưa và ăn chiều: + Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng phòng ăn cho trẻ + Chia đều các suất ăn của trẻ + Giáo dục dinh dưỡng trước khi ăn + Động viên khích lệ trẻ ăn hết suất + Bao quát giờ ăn, chú ý đến trẻ mới ốm dậy, biếng ăn, giúp đỡ trẻ ăn hết suất. + Chia đầy đủ, chia đều các suất ăn của trẻ + Động viên khích lệ trẻ ăn hết suất, ăn đầy đủ cả thức ăn và canh rau. + Chuẩn bị đầy đủ nước uống cho trẻ trong ngày. + Nhắc nhở trẻ uống đầy đủ nước sau mỗi giờ hoạt động, uống nước canh đầy đủ trong giờ ăn. - Cho trẻ uống thêm sữa, nước lọc theo nhu cầu, sở thích
Tổ chức ngủ		
MT2: Trẻ được ngủ theo nhu cầu của độ tuổi (ngủ trưa đúng, đủ giờ (150 phút)	- Ngủ trưa đúng giờ, ngủ đủ giấc, ngủ an toàn.	HĐ ngủ: T/C hoạt động hàng ngày + Cô chuẩn bị đầy đủ đồ dùng phòng ngủ cho trẻ(gối, chiếu, chăn,...)

		+ Tạo không gian phòng ngủ yên tĩnh ít ánh sáng + Đọc thơ, hát ru hoặc nghe nhạc nhẹ nhàng ổn định trước giờ đi ngủ + Nhắc nhở trẻ nằm ngủ đúng tư thế, bao quát giấc ngủ của trẻ, theo dõi, vỗ về và giúp trẻ khó ngủ. + Trẻ ngủ đảm bảo 150 phút
Vệ sinh		
MT3: Trẻ được vệ sinh cá nhân sạch sẽ, thường xuyên. Môi trường chăm sóc, giáo dục trẻ thường xuyên được đảm bảo vệ sinh	- Rửa tay (trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh, sau khi tham gia các hoạt động... Rửa mặt khi trẻ ngủ dậy, khi có nhu cầu - Trẻ đi vệ sinh theo nhu cầu, đúng nơi quy định. - Vệ sinh phòng nhóm, đồ dùng, đồ chơi hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng. - Giữ sạch nguồn nước và xử lý rác, nước thải ngày/lần	- Trong hoạt động hàng ngày của trẻ: + Hướng dẫn trẻ rửa tay theo 6 bước trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh, sau khi tham gia các hoạt động...Rửa mặt khi trẻ ngủ dậy, khi có nhu cầu + Hướng trẻ đi vệ sinh cá nhân đúng phòng bé trai riêng và bé gái riêng và giữ gìn vệ sinh chung + Vệ sinh phòng nhóm, đồ dùng, đồ chơi hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng. + Giáo dục trẻ vứt rác đúng nơi quy định, biết sử dụng tiết kiệm nước, vặn khóa vòi nước khi không sử dụng.
Chăm sóc sức khỏe và an toàn		
MT4: Trẻ được khám sức khỏe định kỳ. Theo dõi, đánh giá sự phát triển của cân nặng và chiều cao theo lứa tuổi. phòng chống SDD và béo phì.	- Khám sức khỏe định kỳ 02 lần/năm (tháng 09 và 03). - Theo dõi, đánh giá sự phát triển của cân nặng và chiều cao theo lứa tuổi 03 lần/ năm (tháng 9, tháng 12 và tháng 3). Phòng chống suy dinh dưỡng, béo phì	- Kết hợp với nhân viên y tế và trạm y tế khám sức khỏe định kỳ lần 1 tháng 9 và cân đo theo dõi trên biểu đồ - Trẻ được thăm khám sức khỏe bù (nếu ngày khám trẻ nghỉ học) đảm bảo quyền lợi của trẻ.

MT5: Trẻ được phòng tránh các bệnh thường gặp. Tiêm chủng theo quy định. Trẻ được bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp	- Phòng tránh các bệnh thường gặp (... các bệnh theo mùa, ...) - Theo dõi tiêm chủng theo chương trình của Y tế, uống các loại vi ta mim - Bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp.	- Trong hoạt động hàng ngày của trẻ: + Tuyên truyền phụ huynh các dịch bệnh khi giao mùa ở góc tuyên truyền của lớp + Kiểm tra balo, quần áo của trẻ khi đến lớp có đồ vật sắc nhọn hoặc đồ ăn vật không đảm bảo an toàn với trẻ phòng tránh tai nạn thương tích cho trẻ + Kiểm tra thông tin đầu năm của trẻ qua phiếu thu thập thông tin hoặc trao đổi với cha mẹ trẻ để nắm bắt được tình trạng sức khỏe, tiền sử bệnh tật hoặc các loại thức ăn trẻ dị ứng làm tốt công tác chăm sóc trẻ
---	---	--

II. Mục tiêu, nội dung, hoạt động, hình thức tổ chức giáo dục:

Lĩnh vực phát triển GD	Mục tiêu	Nội dung trọng tâm cần thực hiện chủ đề	Hoạt động, hình thức tổ chức	Ghi chú
1. Lĩnh vực phát triển thể chất	MT6: Trẻ khỏe mạnh, có cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi. - Cân nặng và chiều cao nằm trong kênh A + Trẻ trai: Cân nặng: 12,7 – 21,1kg Chiều cao: 94,9 – 111,7cm + Trẻ gái: Cân nặng: 12,3 – 21,5kg Chiều cao: 94,1 – 111,3	- <i>Quyền được chăm sóc sức khỏe:</i> + Theo dõi sức khỏe trẻ bằng biểu đồ tăng trưởng. + Cân trẻ 3 tháng 1 lần. + Đo trẻ 3 tháng 1 lần + Khám sức khỏe định kỳ cho trẻ 2 lần trên năm học (Dự kiến đầu tháng 10/2024 khám lần 1; tháng 3/2025 khám lần 2)	Hoạt động cân đo sức khỏe định kỳ cho trẻ: - Kết hợp nhân viên y tế cân, đo khám sức khỏe lần 1. - Theo dõi sức khỏe của trẻ trên biểu đồ tăng trưởng. Hoạt động khám sức khỏe định kỳ lần 1: - Kết hợp nhân viên trạm y tế Phường Kim Sơn khám sức khỏe lần 1.	Dự kiến tuần 3 tháng 9 Tuần 5 tháng 9
	MT7: Thực hiện đủ các động tác trong bài tập theo hướng dẫn.	- Hô hấp: Hít vào, thở ra. - Tay: + Đưa 2 tay lên cao ra phía trước, sang 2 bên	- HĐ TDS: Tập trên nền nhạc các bài hát về chủ đề (Kết hợp vòng thể dục) - Hô hấp: Hít vào, thở ra - Tay: + Đưa 2 tay lên cao ra phía trước,	Từ tuần 1 đến tuần 4

	- Thực hiện đủ các động tác trong bài tập theo nhạc bài hát, bản nhạc, dụng cụ thể dục.	+ Co và duỗi tay, bắt chéo 2 tay trước ngực - Lưng, bụng, lườn: + Cúi về phía trước + Quay sang trái, sang phải + Nghiêng người sang trái, sang phải - Chân: + Bước lên phía trước, bước sang ngang + Ngồi xổm, đứng lên. Co duỗi chân + Bật tại chỗ - Trẻ thực hiện các động tác phát triển hô hấp và động tác phát triển các nhóm cơ, tập kết hợp âm nhạc về chủ đề và kết hợp dụng cụ thể dục	sang 2 bên + Co và duỗi tay, bắt chéo 2 tay trước ngực - Lưng, bụng, lườn: + Cúi về phía trước + Quay sang trái, sang phải + Nghiêng người sang trái, sang phải - Chân: + Bước lên phía trước, bước sang ngang + Ngồi xổm, đứng lên. Co duỗi chân + Bật tại chỗ - HD học: Trẻ tập các động tác phát triển nhóm cơ hỗ trợ cho hoạt động cơ bản - HD chơi: Trẻ vui chơi tự do và ôn tập lại các vận động đã học qua các trò chơi vận động		
		MT8: Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi	- Đi kiễng gót(Đi kiễng gót liên tục 3 m) - Đi trong đường hẹp (Đi hết đoạn đường hẹp (3m x 0,2m)	- HD học: - Đi kiễng gót	Tuần 1
				HD học: Đi trong đường hẹp	Tuần 3

	MT9: Trẻ kiểm soát được vận động đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh, đi đổi hướng theo đường đích đặc.	- Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh - Đi thay đổi hướng theo đường đích đặc	- HĐ học: - Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh	Tuần 2
			- Đi thay đổi hướng theo đường đích đặc	Tuần 4
	MT25: Trẻ biết tên một số món ăn hàng ngày: trứng rán, cá kho, canh rau...	- Nhận biết một số món ăn quen thuộc	- HĐ ăn: + Cô giới thiệu tên các món ăn hàng ngày cho trẻ trước khi ăn - Trẻ biết tên các món ăn và giá trị dinh dưỡng của món ăn đó.	Hàng ngày
	MT27: Thực hiện được một số việc đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn.	- Làm quen với cách đánh răng, lau mặt - Tập rửa tay bằng xà phòng - Rửa tay, lau mặt, súc miệng. - Tháo tất, cởi quần, áo... - Thể hiện bằng lời nói về nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh	- HĐ giờ ăn, ngủ, vệ sinh: + Trước khi ăn: Dạy trẻ 6 bước rửa tay cơ bản, các thao tác rửa mặt rửa tay bằng xà phòng. + Cho trẻ thực hiện các bước rửa tay, rửa mặt. - Biết nói với cô khi muốn đi vệ sinh - Hoạt động theo ý thích: + Trẻ hát kết hợp vận động bài hát " Vũ điệu rửa tay"	Hàng ngày
	2. Giáo dục phát triển nhận thức	MT49: Trẻ nhận được một số đồ dùng trong sinh hoạt hàng ngày	Các HĐ trong ngày: -Chơi tự do buổi sáng; Chơi HĐ góc, Chơi tự do buổi chiều: Trẻ nhận biết gọi tên các đồ chơi, cô hướng dẫn trẻ sử dụng đồ chơi	Hàng ngày

		- Giờ học: Cô hướng dẫn trẻ sử dụng học liệu - Giờ vệ sinh: Cô hướng dẫn trẻ cách sử dụng khăn mặt, dép đeo trong nhà - Giờ ăn: hướng dẫn trẻ sử dụng bát thìa, khăn lau miệng - Giờ ngủ: hướng dẫn trẻ lấy gối, xếp gối, cất gối,...	
MT52: Đếm trên các đối tượng giống nhau và đếm đến 5	- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 5 - Trẻ biết đếm số bằng tiếng anh	HD học: - Đếm trên đối tượng trong phạm vi 2 - Các HD khác: Trẻ ôn đếm đồ chơi, đếm đồ dùng, đếm bạn trong lớp. Ôn đếm trong hoạt động góc, đếm cây,...	Tuần 2
		HD học: - Ôn đếm trên đối tượng trong phạm vi 2 - Các HD khác: Trẻ ôn đếm đồ chơi, đếm đồ dùng, đếm bạn trong lớp. Ôn đếm trong hoạt động góc, đếm cây,... cho trẻ đếm bằng tiếng anh: one, two	Tuần 4
MT53: Trẻ biết so sánh số lượng hai nhóm đối tượng trong phạm vi 5 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.	- 1 và nhiều	- HD học: Nhận biết 1 và nhiều - Hoạt động góc: + Ôn so sánh, nhận biết 1 và nhiều	Tuần 1

MT56: Trẻ nhận ra quy tắc sắp xếp đơn giản (mẫu) và sao chép lại.	- Xếp tương ứng 1-1, ghép đôi	- HĐ học: + Xếp tương ứng 1-1	Tuần 1
		HĐ học: + Ghép đôi	Tuần 3
	- Tên lớp mẫu giáo, tên và công việc của cô giáo - Tên các bạn, đồ dùng, đồ chơi của lớp, các hoạt động của trẻ ở trường	- HĐ học: +Tìm hiểu về trường mầm non Kim sơn của bé - Hoạt động đón, trả trẻ : Trò chuyện với trẻ về chủ đề “Trường mầm non của bé”. Cho trẻ xem băng hình, tranh ảnh về chủ đề: Trường mầm non - HĐ học: + Khám phá về lớp học 3 tuổi B - Hoạt động đón, trả trẻ : Cho trẻ xem băng hình, tranh ảnh về chủ đề: Lớp học thân yêu của bé: Tên lớp, tên cô giáo, các bạn trong lớp,..	Tuần 1
			Tuần 3
MT66: Trẻ có thể kể tên một số lễ hội : Ngày khai giảng, tết Trung thu ...qua trò chuyện, tranh ảnh.	- Tên gọi, ý nghĩa một số ngày lễ hội trong năm	- HĐ học: Khám phá về ngày tết trung thu. - Hoạt động đón trẻ : Trò chuyện với trẻ về ngày Khai giảng; Tết trung thu; Trò chuyện cùng trẻ ở góc chủ đề	Tuần 2
MT73: Trẻ sử dụng được câu đơn, câu ghép.	- Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng	- Trong hoạt động hàng ngày của trẻ: + Cô trò chuyện hàng ngày với	

		các câu đơn, câu mở rộng - Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng - Trả lời và đặt các câu hỏi: “Ai?”, “Cái gì?”, “ở đâu?”, “Khi nào?”	trẻ trong các: Hoạt động đón- trả trẻ, hoạt động học, hoạt động góc, hoạt động ngoài trời, hoạt động ăn- ngủ- vệ sinh, hoạt động chiều + Cô tạo tình huống, cho trẻ chơi trò chơi, giúp trẻ nghe hiểu kích thích phát triển ngôn từ.	
	MT75: Trẻ đọc thuộc bài thơ đồng dao, ca dao	- Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè	- HD học: Thơ “ Trăng rằm tháng tám”	Tuần 2
	MT76: Trẻ biết lắng nghe truyện, kể lại truyện đơn giản đã được nghe, được xem	- Lắng nghe truyện. - Kể lại một vài tình tiết của truyện đã được nghe	- HD chơi: Chơi góc sách truyện: Xem tranh cùng cô kể truyện theo tranh về các câu truyện trong chủ đề. - HD học: + Truyện: Mèo hoa đi học - HD học: + Truyện: Đôi bạn tốt	Tuần 1 Tuần 4
4. Giáo dục phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội	MT94: Thực hiện được một số quy định ở lớp và gia đình: Sau khi chơi xếp cất đồ chơi, không tranh giành đồ chơi, vâng lời bố mẹ.	- Một số quy định ở lớp và gia đình (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ)	- HD chơi: Thu dọn đồ dùng khi chơi + Không tranh giành đồ chơi cùng bạn. - HD giờ ăn, sinh hoạt hàng ngày: Dạy trẻ thực hiện các kỹ năng vệ sinh cá nhân, vệ sinh trong ăn uống, sử dụng đồ dùng	

	MT96: Biết chào hỏi và nói cảm ơn, xin lỗi khi được nhắc nhở...	- Có cử chỉ, lời nói lễ phép(chào hỏi, cảm ơn) - Nhận biết những hành vi đúng, sai, tốt, xấu. - <i>Biết chào hỏi, cảm ơn, xin lỗi bằng tiếng anh như “ hello”, “Good bye” ; Thanks “Sory” ...</i>	về sinh... - HĐ học: - KNXH: Dạy trẻ kỹ năng chào hỏi lễ phép - Trò chuyện hàng ngày: Trò chuyện cùng cô về sự gắn kết yêu thương giữa các bạn trong lớp với nhau. - HĐ chơi: Góc phân vai: Chơi đóng vai cô giáo, lớp học. Tham gia chơi giao lưu các góc chơi - Lồng ghép tiếng anh vào trong các HĐ học: “ Hello”, “Good bye” ; “Sory” ...	Tuần 4
5. Giáo dục phát triển thẩm mỹ	MT105: Trẻ hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc.	- Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát, hát tự nhiên - <i>Sử dụng bộ gõ cơ thể với những bản nhạc nước ngoài, dân ca</i>	- HĐ học: + Dạy hát: Em đi mẫu giáo + NDTT: Dạy hát: “ Bé ngoan” + NDKH: TCÂN “Nốt nhạc vui nhộn” - Các HĐ khác: Cô cùng trẻ hát các bài hát ngắn về trường lớp trong giờ trò chuyện sáng, HĐNT, HĐG, HĐ chiều. - Vận động 1 số bài có sử dụng bộ gõ cơ thể trên nền nhạc Việt và nhạc nước ngoài(Đi học; nhạc tiếng anh không lời, cháu lên ba..)	Tuần 1
				Tuần 3

	MT107: Trẻ biết sử dụng các nguyên liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý.	- Sử dụng các nguyên liệu tạo hình để tạo ra các sản phẩm	- HĐ học: + Thiết kế đèn lồng bằng giấy + Tô màu tranh cô giáo và các bạn(vở TH)	Tuần 2 Tuần 4
	MT109: Trẻ biết xé theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản	- Sử dụng một số kỹ năng xé dán để tạo ra sản phẩm đơn giản	- HĐ học: + Dán bóng bay	Tuần 1

Môi trường giáo dục:

1.1. Môi trường cho trẻ hoạt động trong lớp:

- Tranh ảnh theo chủ đề: “ Trường Mầm non Kim Sơn của bé”: Tranh ảnh về “Trường Mầm non, các hoạt động của trẻ tại trường, các đồ chơi, đồ dùng của trẻ trong trường Mầm non.

- Đồ dùng thiết bị dạy học, đồ chơi tối thiểu và *đồ chơi thông minh*:

+ Góc phân vai: Bộ đồ chơi nhà bếp, đồ dùng gia đình, đồ dùng ăn uống, trang phục nấu ăn, búp bê bé trai, búp bê gái (MN562084->MN562089), Bộ dinh dưỡng 1, 2, 3, 4 (MN562038->MN562041);

+ Góc xây dựng: Bộ lắp ráp kỹ thuật (MN562043), Bộ xếp hình xây dựng (MN562044); Bộ lắp ghép (MN562046); Ghép nút lớn (MN562059), Bộ trang phục công nhân (MN562093 ; Gạch xây dựng; Bộ xếp hình xây dựng, Hàng rào lắp ghép lớn (MN562096->MN562098); Các khối gỗ có hình dạng kích cỡ khác nhau, khối gạch xây dựng, xe ô tô tải, bộ đồ chơi lắp ghép xây dựng công viên, *Bộ ghép hình sáng tạo lớn (SMX908)*.

+ Góc nghệ thuật: Bút lông cỡ to, cỡ nhỏ, đập ghim, bìa các màu, giấy A4 (MN562102->MN562106), Dây từng, nguyên liệu để đan tết, kéo thủ công, bút chì, bút sáp màu (MN562032->MN562037); Đất nặn (MN562100), Màu nước (MN562101), bảng con để trẻ nặn các loại đồ dùng đồ chơi của trẻ tại trường Mầm non; Dụng cụ gõ đệm theo phách nhịp (MN562099), Đàn organ (MN561020), Xắc xô (MN562026),

+ Góc học tập: Đồng hồ học số, học hình, Bàn tính học đếm, Bộ làm quen với toán, Bộ nhận biết hình phẳng, Bộ luân hạt (MN562045). Bảng quay 2 mặt, Bộ tranh truyện, minh họa thơ, tranh chủ đề của mẫu giáo 3-4 tuổi (MN562080->MN562082); Tranh ảnh về chủ đề “Trường Mầm non Kim Sơn của bé”;

+ Góc thiên nhiên - khoa học: Bộ dụng cụ lao động (MN562083, bể chơi với cát và nước (MN562055->MN562058); Đồ chơi dụng cụ chăm sóc cây (MN562042)

- + Các đồ dùng khác : Cốc uống nước, giá đựng ca cốc, Bình ủ nước, Tủ để đồ dùng cá nhân của trẻ, Tủ đựng chăn, màn, chiếu, Phấn, Giá để giày dép, Thùng đựng rác có nắp đậy, Xô, Chậu, Bàn cho trẻ, Ghế cho trẻ, Bàn giáo viên, Ghế giáo viên, Giá để đồ chơi và học liệu (MN561001-MN561017)
 - + Thiết bị dạy học: Màn hình cảm ứng (55G-Touch Slim-STND), Bộ máy tính để bàn (FFSH310I3), Chân đế cố định (CD01)
 - **Đồ chơi tự tạo:**
 - + Góc phân vai: Rau, củ, quả, món ăn chơi trong góc phân vai
 - + Góc nghệ thuật: mũ con vật múa, quạt múa, trang phục biểu diễn, các dụng cụ âm nhạc tự tạo (đàn ghita, trống..)
 - + Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây .
 - + Góc học tập: Các loại đồ chơi tự tạo cho trẻ chơi với chữ số và toán, con rối,
 - **Nguyên vật liệu mở:**
 - + Góc tạo hình và góc Steam: Vỏ hộp, tranh ảnh hoạ báo, lá cây, quả thông khô, xốp, bìa catton, rơm, rạ, hạt, lõi giấy, nắp chai, vỏ hộp sữa, ống hút, tấm bông,...
 - + Góc học tập: hoạ báo, lịch cũ, sách cũ, tranh chuyện sưu tầm
 - + Góc thiên nhiên: Cát sỏi, nước, vật nổi chìm, hạt, đất cho trẻ gieo hạt
- 1.2. Môi trường cho trẻ hoạt động ngoài lớp học:**
- Đồ chơi ngoài trời (theo Thông tư 32): Bập bênh đòn (MNNT3601); Bập bênh đế cong (MNNT3602); Con vật nhún di động (MNNT3603); Con vật nhún lò xo (MNNT3604); Con vật nhún khớp nối (MNNT3605); Xích đu sàn lắc (MNNT3606); Xích đu treo (MNNT3607); Cầu trượt đơn (MNNT3608); Cầu trượt đôi (MNNT3609); Đu quay mâm không ray (MNNT3610); Đu quay mâm có ray (MNNT3611); Cầu thăng bằng cố định (MNNT3612); Cầu thăng bằng dao động (MNNT3613); Thang leo (MNNT3614); Nhà leo nằm ngang (MNNT3615); Bộ vận động đa năng (MNNT3616: Thang leo - Cầu trượt - Ống chui); Cột ném bóng (MNNT3617); Khung thành (MNNT3618); Nhà bóng (MNNT3619); Xe đạp chân (MNNT3621); Ô tô đạp chân (MNNT3622); Xe lắc (MNNT3623)
 - Đồ dùng đồ chơi danh mục tối thiểu (theo Thông tư 02): Đồ chơi Vòng thể dục to, vòng thể dục nhỏ, gậy thể dục nhỏ (MN562023->MN562025); Cổng chui, Gậy thể dục to, Cột ném bóng, Bóng các loại, Đồ chơi Bowling, Dây thùng (MN562027->MN562032).
 - Đồ chơi vận động thông minh: Bộ đồ chơi: phát triển kỹ năng vận động Bé tự xây dựng (2239),ván đi giữ thăng bằng (2260), Nón chụp (2250), Vòng hula65cm (2254)
 - Các khu vực vườn cây ăn quả, vườn rau, các loại cây cảnh, vườn hoa, khu vực cho trẻ trải nghiệm gieo hạt
 - Các chậu cây xanh, cây hoa, cây cảnh, đất cho trẻ gieo hạt.

2. Nội dung tuyên truyền phối hợp với Phụ huynh học sinh.

- Kế hoạch chăm sóc, giáo dục trẻ tuần 1- tuần 4
- Hoạt động, phong trào thi đua tháng 9: Trang trí lớp học lấy trẻ làm trung tâm chào đón năm học mới; Hoạt động ngoại khóa ngày “ Tết trung thu”
- Thông báo kết quả cân đo theo dõi sức khỏe cho trẻ trên biểu đồ tăng trưởng lần 1
- Tuyên truyền phụ huynh phòng tránh dịch cúm mùa; Tuyên truyền phụ huynh và học sinh thực hiện nghiêm chỉnh quy định và luật lệ giao thông: đi xe máy phải đội mũ bảo hiểm.

IV. Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch chủ đề: “Trường mầm non Kim Sơn của bé”

*Thuận lợi:

+ Mục tiêu: Kế hoạch chủ đề có 25 MT, các mục tiêu cụ thể, thể hiện được các kết quả mong đợi về nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục phù hợp với sự phát triển của trẻ theo chương trình giáo dục mầm non; thể hiện được kết quả mong đợi giáo dục phát triển toàn diện về thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ phù hợp với chương trình giáo dục mầm non; thể hiện được kết quả mong đợi phù hợp với trẻ của địa phương, của cơ sở giáo dục mầm non; thể hiện được kết quả mong đợi phù hợp với trẻ có nhu cầu nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục

+ Nội dung: Kế hoạch chủ đề “ Trường mầm non Kim Sơn của bé” thể hiện nội dung nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe (bao gồm: vệ sinh, chăm sóc sức khỏe và an toàn) theo chương trình giáo dục mầm non và được cụ thể hóa phù hợp với sự phát triển của trẻ và điều kiện thực tế của địa phương. Nội dung giáo dục bao gồm: 5 lĩnh vực giáo dục phát triển theo chương trình giáo dục mầm non và được cụ thể hóa phù hợp với sự phát triển của trẻ và điều kiện thực tế của địa phương, của trường và lớp. Các nội dung phát triển chương trình phù hợp với trẻ và điều kiện thực tế của địa phương, của trường và lớp

+ Điều kiện thực hiện: CSVC – trang thiết bị đồ dùng dạy học đầy đủ, Giáo viên lên kế hoạch cụ thể rõ ràng; Phụ huynh phối kết hợp tốt với giáo viên và nhà trường

*Khó khăn:

+ Mục tiêu: Có 3 MT chưa được đánh giá(MT 53; MT 56; MT 66)

+ Nội dung: Một số nội dung chưa thực hiện trong chủ đề này

MT 53 các nội dung so sánh số lượng chưa được thực hiện

MT 56 có 3 nội dung trong đó 1 nội dung “ Xếp xen kẽ” chưa được thực hiện

MT 66 có 1 nội dung “Trẻ biết về lễ hội đình chùa khu Cổ Giã; Kim Sen; Gia Mô; Nhuệ Hồ.” chưa được thực hiện.

+ Điều kiện thực hiện: Số lượng nội dung trong mục tiêu còn nhiều chưa thực hiện được hết được; Đầu năm học nhận thức của trẻ còn hạn chế nên chưa thực hiện được tối đa các nội dung, mục tiêu.

+ Nguyên nhân: Tối đa 25MT trong 1 chủ đề do vậy chưa thể thực hiện được hết nội dung và chưa thể đánh giá được mục tiêu đó. Mặt khác 1 số trẻ mới đi học còn quấy khóc, việc rèn trẻ vào nề nếp học tập thực hiện các MT và nội dung còn gặp khó khăn, Một số trẻ nhận thức không đồng đều, trẻ chưa có sự chú ý hoặc chú ý còn hạn chế trong các HĐ, chưa tích cực tương tác với cô

**KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC
TUẦN 1 THÁNG 9 - LỚP MẪU GIÁO 3 – 4 TUỔI B**

Chủ đề: Trường mầm non Kim Sơn của bé

Chủ đề nhánh 1: Trường mầm non Kim Sơn

Thời gian thực hiện: Từ 05/09/2024 đến 13/09/2024

Số lượng trẻ trong lớp: 25 trẻ

Số giáo viên/ lớp, tên giáo viên: 2 Giáo viên(Nguyễn Thị Tươi – Phạm Thị Thu Nga)

Thứ	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Thời điểm Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	1. Đón trẻ trò chuyện với trẻ và phụ huynh, điểm danh: - Đón trẻ vào lớp, trò chuyện với phụ huynh về đặc điểm tâm sinh lý, những thói quen của trẻ ở nhà. Hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. - Trò chuyện với trẻ về chủ đề “Trường mầm non Kim Sơn của bé” tại góc chủ đề 2. Điểm danh trẻ tới lớp: Điểm danh trẻ 3. Thể dục sáng: Tập theo nhạc bài hát “ Trường chúng cháu là trường Mầm non” - Hô hấp: Hít vào thở ra. - Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước sang 2 bên - Bụng: Quay sang trái, sang phải - Chân: Co duỗi chân						
Hoạt động học	LQVT: Nhận biết 1 và nhiều	Tạo hình: Dán bóng bay	Thể dục: VĐCB: Đi kiễng gót TCVD: Kéo co	KPXH: - Tìm hiểu về trường mầm non Kim sơn	Văn học: - Truyện: Mèo hoa đi học	LQVT: Xếp tương ứng 1-1	Âm nhạc: + Dạy hát : Em đi mẫu giáo + Nghe hát: Ngày đầu tiên đi học + TCAN: Tai ai tinh
Chơi hoạt động ở các góc	* Góc phân vai: Chơi đóng vai : Cô giáo; Phòng y tế: Bác sĩ * Góc xây dựng: Xây trường mầm non: hàng rào , vườn hoa, con đường tới trường. * Góc âm nhạc: Hát múa về trường mầm non						

	* Góc sách truyện: Xem tranh về trường mầm non; Làm sách về trường mầm non * Góc tạo hình: Tô màu trường mầm non * Góc Thiên nhiên: Chăm sóc vườn rau, cây cảnh
Chơi ngoài trời	1. Hoạt động có chủ đích - Quan sát thời tiết, trò chuyện về thời tiết buổi sáng. - Dạo chơi sân trường, quan sát vườn hoa. - Tham quan các khu vực trong trường - Quan sát một số biển treo trong trường. - Trải nghiệm xếp trường học bằng sỏi, cát - Quan sát đồ chơi trong sân trường - Trò chuyện về các khu vực và công việc của các cô bác trong trường. 2. Trò chơi VĐ – TCDG: - TCVD: Thi xem ai nhanh; Ai biến mất; Ai nhanh nhất; Lá và gió, thổi bong bóng, ném bóng vào chậu, Ai tinh mắt - TCDG: Mèo đuổi chuột; Lộn cầu vòng; Bịt mắt bắt dê; Chi chi chành chành; Nu na nu nống.... 3. Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.(Xích đu, cầu trượt, đu quay...); Nhặt hoa, lá về làm đồ chơi.Vẽ tự do trên sân
Ăn, ngủ	* HĐ Ăn: - VS phòng ăn, phòng ngủ thông thoáng (Ấm áp mùa đông thoáng mát mùa hè) - Tổ chức vệ sinh cá nhân (Rèn kĩ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh lau miệng sau khi ăn) - Tổ chức cho trẻ ăn: Tạo bầu không khí khi ăn (Rèn khả năng nhận biết món ăn, cô mời trẻ, trẻ mời cô) động viên trẻ ăn chậm, quan tâm trẻ biếng ăn, trẻ yếu về thể chất. - Rèn cho trẻ cầm thìa bát. * HĐ ngủ: - Tổ chức cho trẻ ngủ: + Tạo an toàn cho trẻ khi ngủ(Quan sát để không có trẻ nào cầm đồ dùng, đồ chơi, gạch, đá sỏi, hạt gạo, vật sắc nhọn trước khi cho trẻ ngủ) - Cho trẻ nằm ngay ngắn; Hát ru cho trẻ ngủ, tổ chức cho trẻ ngủ đúng giờ, đủ giấc

	- Vận động ăn quà chiều
<i>Chơi hoạt động theo ý thích</i>	- Cho trẻ ôn lại bài học buổi sáng: Ôn Nhận biết 1 và nhiều, hát các bài hát về trường mầm non, kể chuyện Mèo hoa đi học;.... - Chơi tự do theo ý thích ở góc - Biểu diễn văn nghệ. - Nhận xét nêu gương cuối ngày, cuối tuần
<i>Trả trẻ</i>	- Vệ sinh cá nhân trước khi về; - Cô hướng dẫn trẻ chào hỏi một số từ đơn giản bằng tiếng anh khi về: Chào tạm biệt cô, các bạn: Goodbye; Chào mẹ, ông bà...: Hello, Hi - Trả trẻ trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ trong ngày

*** Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần 1:**

* Thuận lợi:

+ Mục tiêu:.....

+ Nội dung:.....

+ Điều kiện thực hiện:.....

* Khó khăn

+ Mục tiêu:.....

+ Nội dung:.....

+ Điều kiện thực hiện:.....

+ Nguyên nhân:.....

**KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC
TUẦN 2 THÁNG 9 - LỚP MẪU GIÁO 3 – 4 TUỔI B**

Chủ đề: Trường mầm non Kim Sơn của bé

Chủ đề nhánh 2: Bé vui đón tết Trung thu

Thời gian thực hiện: Từ 16/09/2024 đến 20/09/2024

Số lượng trẻ trong lớp: 25 trẻ

Số giáo viên/ lớp, tên giáo viên: 2 Giáo viên(Nguyễn Thị Tươi – Phạm Thị Thu Nga)

Thứ	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Thời điểm					
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	1. Đón trẻ trò chuyện với trẻ và phụ huynh - Đón trẻ vào lớp, trò chuyện với phụ huynh về tình hình của trẻ, hướng dẫn trẻ tự cất đồ dùng cá nhân. - Cô hướng dẫn trẻ chào hỏi một số từ đơn giản bằng tiếng anh khi trẻ đến lớp: Chào cô, các bạn: Hello, Hi; Tạm biệt mẹ, ông bà...: Goodbye - Trò chuyện với trẻ về Tết trung thu. - Cho trẻ chơi tự do ở các góc theo ý thích 2. Điểm danh trẻ đến lớp: Điểm danh trẻ tới lớp 3. Thể dục sáng + Hô hấp: Hít vào thở ra. - Tay: Co và duỗi tay, bắt chéo 2 tay trước ngực - Bụng: Cúi người về phía trước - Chân: Ngồi xổm, đứng lên				
Hoạt động học	Thể dục: - VĐCB: Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh - TCVĐ : Đuổi Bóng	KPXH: - Khám phá về ngày tết trung thu.	Văn học: - Thơ “ Trăng rằm - tháng tám”	LQVT: - Đếm trên đối tượng trong phạm vi 2	Tạo hình: - Thiết kế đèn lồng bằng giấy

Hoạt động góc	* Góc phân vai: Đóng vai: Chơi đóng vai chú cuội, chị Hằng. * Góc xây dựng Xây lớp học, hàng rào, vườn trường, xếp đường đến trường. Xây dựng trường mầm non * Góc Steam: Tô màu mâm ngũ quả, xé dán, tô màu đèn ông sao; Thiết kế đèn lồng * Góc thư viện: Xem tranh về chủ đề tết trung thu. * Góc học tập: Ôn đếm đến 2. * Góc thiên nhiên: Cho trẻ quan sát cây xanh, lau lá cây.
Hoạt động ngoài trời	1. Hoạt động có chủ đích: - Quan sát thời tiết mùa thu - Dạo chơi vườn trường cảm nhận mùa thu - Nhặt lá rụng mùa thu xếp hình theo ý thích - Quan sát trò chuyện mâm ngũ quả trung thu - Quan sát trò chuyện về đèn ông sao 2. Trò chơi vận động: - Trò chơi: Tìm bạn thân, Cáo và thỏ, Bắt chước tạo dáng, Thổi bong bóng, Ném bóng vào chậu - Chơi trò chơi dân gian: Lộn cầu vòng, Mèo đuổi chuột, Chi chi chành chành, Bịt mắt bắt dê, Kéo co 3. Chơi tự do: - Chơi với đồ chơi ngoài trời.(Xích đu, cầu trượt, đu quay...); Vẽ tự do trên sân
Ăn, ngủ, vệ sinh	* HĐ Ăn: - VS phòng ăn, phòng ngủ thông thoáng (Ấm áp mùa đông thoáng mát mùa hè) - Tổ chức vệ sinh cá nhân (Rèn kĩ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh lau miệng sau khi ăn) - Tổ chức cho trẻ ăn: Tạo bầu không khí khi ăn (Rèn khả năng nhận biết món ăn, cô mời trẻ, trẻ mời cô) động viên trẻ ăn chậm, quan tâm trẻ biếng ăn, trẻ yếu về thể chất. * HĐ ngủ: - Tổ chức cho trẻ ngủ: + Tạo an toàn cho trẻ khi ngủ: (Quan sát để không có trẻ nào cầm đồ dùng, đồ chơi, gạch, đá sỏi, hạt hạt, vật sắc nhọn trước khi cho trẻ ngủ) + Cho trẻ nằm ngay ngắn . + Hát ru cho trẻ ngủ, tổ chức cho trẻ ngủ đúng giờ, đủ giấc

	- Vận động ăn quả chiều
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Ôn bài thơ “Trăng rằm tháng tám”; trò chuyện về ngày trung thu, chơi múa lân; Ôn đếm trong phạm vi 2,..
	- Hoạt động góc theo ý thích
	- Biểu diễn văn nghệ.
	- Nêu gương cuối ngày, cuối tuần
Trả trẻ	- Vệ sinh cá nhân trước khi về
	- Trả trẻ, trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ trong ngày
	- Vệ sinh lớp học

*** Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần 2:**

* Thuận lợi:

+ Mục tiêu:.....

+ Nội dung:.....

+ Điều kiện thực hiện:.....

* Khó khăn

+ Mục tiêu:.....

+ Nội dung:.....

+ Điều kiện thực hiện:.....

+ Nguyên nhân:.....

**KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC
TUẦN 3 THÁNG 9 - LỚP MẪU GIÁO 3 – 4 TUỔI B**

Chủ đề: Trường mầm non Kim Sơn của bé

Chủ đề nhánh 3: Lớp mẫu giáo 3 tuổi B

Thời gian thực hiện: Từ 23/09/2024 đến 27/09/2024

Số lượng trẻ trong lớp: 25 trẻ

Số giáo viên/ lớp, tên giáo viên: 2 Giáo viên(Nguyễn Thị Tươi – Phạm Thị Thu Nga)

Thứ	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Thời điểm					
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	1 Đón trẻ trò chuyện với trẻ và phụ huynh, điểm danh: - Đón trẻ vào lớp, trò chuyện với phụ huynh về đặc điểm tâm sinh lý, những thói quen của trẻ ở nhà. - Trò chuyện với trẻ về lớp mẫu giáo 3 tuổi B: Vị trí của lớp(tầng 1, gần sân khấu); Các góc hoạt động trong lớp, đồ chơi các góc lớp,... 2/ Điểm danh trẻ tới lớp: Điểm danh trẻ 3/ Thể dục sáng: + Hô hấp: Hít vào thở ra. - Tay: bắt chéo 2 tay trước ngực - Bụng: Nghiêng người sang trái, sang phải - Chân: Bật tại chỗ				
Hoạt động học	Thể dục: - VĐCB: Đi trong đường hẹp - TCVĐ: Bắt bướm	KPXH: - Khám phá lớp mẫu giáo 3 tuổi B	Văn học: - Thơ: “Bé không khóc nữa”	Toán: - Ghép đôi	Âm nhạc: - NDTT: Dạy hát: “ Bé ngoan” - NDKH: TCÂN “Nốt nhạc vui nhộn”

	* Góc phân vai: Chơi bán hàng, chơi gia đình, bác sĩ * Góc xây dựng: Xây trường học, xây đường bé đến trường * Góc steam: Tô màu, dán hình ảnh về trường, lớp mầm non, tô màu chân dung cô giáo. - Góc toán: Ôn ghép đôi - Góc thiên nhiên : Cho trẻ quan sát tưới cây xanh, lau lá cây. - Góc thư viện: Xem sách tranh về chủ đề
Chơi ngoài trời	1. Hoạt động có chủ đích: - Quan sát thời tiết, trò chuyện về lớp học. - Thăm quan các lớp học cạnh lớp 3TB - Dạo chơi nhặt cành cây khô, lá khô xếp thành ngôi nhà(lớp 3TB) - Quan sát vườn trường - Quan sát và trò chuyện về đồ chơi ngoài trời 2. Trò chơi vận động: - Trò chơi: Thi xem ai nhanh; Ai biến mất, Bóng tròn to, Gieo hạt, Trời nắng trời mưa - Chơi trò chơi dân gian: Lộn cầu vòng, Mèo đuổi chuột, Chi chi chành chành, Bịt mắt bắt dê, Dung dăng dung dẻ 3. Chơi tự do: - Chơi với đồ chơi ngoài trời.(Xích đu, cầu trượt, đu quay...) - Vẽ tự do trên sân
Ăn, ngủ, vệ sinh	* HĐ Ăn: - VS phòng ăn, phòng ngủ thông thoáng (Ấm áp mùa đông thoáng mát mùa hè) - Tổ chức vệ sinh cá nhân (Rèn kĩ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh lau miệng sau khi ăn) - Tổ chức cho trẻ ăn: Tạo bầu không khí khi ăn (Rèn khả năng nhận biết món ăn, cô mời trẻ, trẻ mời cô) động viên trẻ ăn chậm, quan tâm trẻ biếng ăn, trẻ yếu về thể chất. * HĐ ngủ: - Tổ chức cho trẻ ngủ: + Tạo an toàn cho trẻ khi ngủ: (Quan sát để không có trẻ nào cầm đồ dùng, đồ chơi, gạch, đá sỏi, hạt hạt, vật sắc nhọn trước khi cho trẻ ngủ)

	+ Cho trẻ nằm ngay ngắn . + Hát ru cho trẻ ngủ, tổ chức cho trẻ ngủ đúng giờ, đủ giấc - Vận động ăn quà chiều
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Ôn các bài học buổi sáng: bài thơ “ Bé không khóc nữa”; hát “ Bé ngoan”; ôn ghép đôi,... - Hoạt động góc theo ý thích - Biểu diễn văn nghệ. - Nêu gương cuối ngày, cuối tuần.
Trả trẻ	- Vệ sinh cá nhân trước khi về - Trả trẻ, trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khoẻ của trẻ trong ngày - Vệ sinh lớp học

*** Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần 3:**

* Thuận lợi:

+ Mục tiêu:.....

.....

+ Nội dung:.....

.....

+ Điều kiện thực hiện:.....

* Khó khăn

+ Mục tiêu:.....

.....

+ Nội dung:.....

.....

+ Điều kiện thực hiện:.....

.....

+ Nguyên nhân:.....

.....

**KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC
TUẦN 4 THÁNG 9 - LỚP MẪU GIÁO 3 – 4 TUỔI B**

Chủ đề: Trường mầm non Kim Sơn của bé

Chủ đề nhánh 4: Cô giáo và các bạn

Thời gian thực hiện: Từ 30/09/2024 đến 04/10/2024

Số lượng trẻ trong lớp: 25 trẻ

Số giáo viên/ lớp, tên giáo viên: 2 Giáo viên(Nguyễn Thị Tươi – Phạm Thị Thu Nga)

Thứ	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Thời điểm					
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	1. Đón trẻ trò chuyện với trẻ và phụ huynh - Đón trẻ vào lớp, trò chuyện với phụ huynh về tình hình của trẻ, hướng dẫn trẻ tự cất đồ dùng cá nhân. - Trò chuyện với trẻ về cô giáo và các bạn. - Cho trẻ chơi theo ý thích 2. Điểm danh trẻ đến lớp: Điểm danh trẻ tới lớp 3. Thể dục sáng + Hô hấp: Hít vào thở ra. - Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước sang 2 bên - Bụng: Cúi người về phía trước. - Chân: Co duỗi chân				
Hoạt động học	Thể dục: - VĐCB: Đi thay đổi hướng theo đường dích dắc - TCVD: Bóng tròn to	KNXH: - Dạy trẻ lễ phép khi chào hỏi	Văn học: - Truyện: “Đôi bạn tốt”	Toán: - Ôn đếm trên đối tượng trong phạm vi 2	Tạo hình: Tô màu tranh cô giáo và các bạn(vở TH)

Hoạt động góc	- Góc phân vai: Chơi đóng vai cô giáo, các bạn - Góc xây dựng: Xây dựng trường mầm non. - Góc âm nhạc: Hát múa một số bài hát về chủ đề. - Góc sách truyện: Xem truyện tranh, kể chuyện theo tranh về các bạn trong lớp. - Góc toán: Ô đếm đến 2, xếp tương ứng, ghép đôi, đọc số bằng tiếng anh. - Góc thiên nhiên: Tưới cây, chơi với cát sỏi
Hoạt động ngoài trời	1. Hoạt động có chủ đích: - Quan sát vườn hoa, nhổ cỏ, tưới hoa - Dạo chơi nhặt lá cùng cô xếp hình cô giáo, các bạn - Quan sát cây bưởi - Quan sát cây mít - Dạo chơi quan sát thời tiết 2. Trò chơi vận động: - Trò chơi: Ai đoán giỏi, Tìm bạn thân, Kết bạn, Tạo dáng - Chơi trò chơi dân gian: Lộn cầu vòng, Mèo đuổi chuột, Chi chi chành chành, Bịt mắt bắt dê, Dung dăng dung dề 3. Chơi tự do: - Chơi với đồ chơi ngoài trời.(Xích đu, cầu trượt, đu quay...) - Vẽ tự do trên sân
Ăn, ngủ, vệ sinh	* HĐ Ăn: - VS phòng ăn, phòng ngủ thông thoáng (Ấm áp mùa đông thoáng mát mùa hè) - Tổ chức vệ sinh cá nhân (Rèn kĩ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh lau miệng sau khi ăn) - Tổ chức cho trẻ ăn: Tạo bầu không khí khi ăn (Rèn khả năng nhận biết món ăn, cô mời trẻ, trẻ mời cô) động viên trẻ ăn chậm, quan tâm trẻ biếng ăn, trẻ yếu về thể chất. * HĐ ngủ: - Tổ chức cho trẻ ngủ: + Tạo an toàn cho trẻ khi ngủ: (Quan sát để không có trẻ nào cầm đồ dùng, đồ chơi, gạch, đá sỏi, hột hạt, vật sắc nhọn trước khi cho trẻ ngủ)

	+ Cho trẻ nằm ngay ngắn . + Hát ru cho trẻ ngủ, tổ chức cho trẻ ngủ đúng giờ, đủ giấc - Vận động ăn quả chiều
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Ôn kỹ năng chào hỏi lễ phép, cô tạo các tình huống để trẻ thực hành, nghe kể chuyện đôi bạn tốt. - Hoạt động góc theo ý thích - Biểu diễn văn nghệ. - Nêu gương cuối ngày, cuối tuần
Trả trẻ	- Vệ sinh cá nhân trước khi về - Trả trẻ, trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khoẻ của trẻ trong ngày - Vệ sinh lớp học

*** Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần 4:**

* Thuận lợi:

+ Mục tiêu:.....

 + Nội dung:.....

+ Điều kiện thực hiện:.....
 * Khó khăn

+ Mục tiêu:.....

 + Nội dung:.....

+ Điều kiện thực hiện:.....

+ Nguyên nhân:.....
.....

**Người duyệt kế hoạch
Phó Hiệu Trưởng**


Vũ Thị Hồng Thanh

Kim Sơn, ngày 26 tháng 08 năm 2024

**Người xây dựng kế hoạch
Giáo viên**





Nguyễn Thị Tươi – Phạm Thị Thu Nga

